

## PHỤ LỤC 1

**Gói thầu mua sắm thuốc thuộc danh mục đấu thầu tập trung cấp địa phương  
(Danh mục thuốc hóa dược và sinh phẩm STT 501-1000) giai đoạn 2026-2028**

*(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 2211 /YCBG-BVBT ngày 28 / 8 /2026 của Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận)*

| STT | Mã thuốc | Tên hoạt chất                      | Nồng độ,<br>hàm lượng | Nhóm<br>TCKT | Dạng bào chế<br>(TT 40/2025)    | Đường dùng                | Đơn vị tính      | Số lượng kế<br>hoạch * |
|-----|----------|------------------------------------|-----------------------|--------------|---------------------------------|---------------------------|------------------|------------------------|
| 1   | GEBT86   | Lidocain hydroclodrid              | 2%, 30g               | 1            | Thuốc dùng ngoài                | Dùng ngoài                | Ống, lọ,<br>tuýp | 1.364                  |
| 2   | GEBT279  | Neostigmin metylsulfat<br>(bromid) | 0,5mg/1ml             | 1            | Thuốc tiêm/tiêm truyền          | Tiêm/tiêm truyền          | Chai, lọ,<br>ống | 44.372                 |
| 3   | GEBT312  | Nước oxy già                       | 3%/1000ml             | 4            | Thuốc dùng ngoài                | Dùng ngoài                | Chai             | 20.946                 |
| 4   | GEBT354  | Palonosetron                       | 0,075mg/1,5ml         | 4            | Thuốc tiêm/tiêm truyền          | Tiêm/tiêm truyền          | Lọ               | 15.280                 |
| 5   | GEBT382  | Paracetamol<br>(acetaminophen)     | 80mg                  | 4            | Thuốc đặt hậu môn/trực<br>tràng | Đặt hậu môn/trực<br>tràng | Viên             | 9.402                  |

**Tổng cộng: 05 khoản.**

(\*): Số lượng kế hoạch có thể thay đổi theo nhu cầu của đơn vị.